|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ**\_\_\_\_\_\_\_Số: 587/BC-CP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2020* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Tổng hợp việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ khóa XIII**

*(Báo cáo do Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình*

 *trình bày tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV)*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*Kính thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,*

*Kính thưa các đồng chí Lão thành cách mạng và các vị khách,*

*Kính thưa Quốc hội,*

*Thưa các đồng chí, đồng bào, cử tri cả nước,*

Theo Chương trình kỳ họp, Chính phủ đã gửi đến các vị đại biểu Quốc hội 19 Báo cáo đầy đủ, chi tiết (gồm 963 trang) về kết quả thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ khóa XIII. Theo phân công của đồng chí Thủ tướng, thay mặt Chính phủ, tôi xin báo cáo tóm tắt một số nội dung chủ yếu như sau:

**1.** **Lĩnh vực Kế hoạch và đầu tư**

Quá trình cơ cấu lại nền kinh tế, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế đã đạt được nhiều kết quả thực chất hơn. Môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện rõ nét, doanh nghiệp thành lập mới tăng cả về số lượng và chất lượng. Phát triển đồng bộ các loại thị trường, kinh tế tư nhân từng bước trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đã thu hút được nhiều dự án đầu tư nước ngoài có tính lan tỏa, áp dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường.

Khung chính sách, pháp luật, kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động đầu tư công được hoàn thiện và nâng cao, giảm tình trạng đầu tư dàn trải, nợ đọng xây dựng cơ bản; giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 có nhiều điểm sáng. Ban hành nhiều chính sách hỗ trợ, đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 đạt được những kết quả nổi bật, góp phần nâng cao đời sống nhân dân.

Tuy nhiên, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chưa thực sự đi vào cuộc sống; tiến độ một số công trình trọng điểm quốc gia chưa đạt yêu cầu; giải ngân vốn đầu tư công giai đoạn 2016 – 2019, nhất là vốn ODA còn chậm.

**2.** **Lĩnh vực Tài chính**

Hệ thống pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp, cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, thị trường tài chính, thuế, quản lý nợ công được hoàn thiện.

Công tác sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước đạt một số kết quả, thu từ cổ phần hóa, thoái vốn bám sát kế hoạch Quốc hội giao. Thị trường tài chính tiếp tục có những bước phát triển tích cực, hoàn thành các mục tiêu và kế hoạch đề ra. Công tác huy động vốn vay, trả nợ và quản lý nợ công được thực hiện chặt chẽ, bám sát các Nghị quyết của Quốc hội. Cơ cấu thu, chi ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ bội chi giai đoạn 2016 – 2020 dưới 4%.

Tuy nhiên, tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn chưa đạt kế hoạch đề ra; còn tình trạng thất thu, trốn thuế, nợ đọng thuế; sử dụng vốn vay tại một số dự án chưa hiệu quả.

**3.** **Lĩnh vực Ngân hàng**

Chính sách tiền tệ, lãi suất, tỷ giá được điều hành chủ động, linh hoạt, phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, thị trường tiền tệ, góp phần quan trọng vào việc kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô. Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu được triển khai mạnh mẽ; hoạt động thanh toán tiếp tục có bước phát triển với nhiều sản phẩm, tiện ích ngân hàng mới, hiện đại được áp dụng; dự trữ ngoại hối tăng.

Tuy nhiên, việc cơ cấu lại các ngân hàng mua bắt buộc, ngân hàng kiểm soát đặc biệt, ngân hàng yếu kém chưa đạt yêu cầu; nợ xấu chương trình cho vay theo Nghị định 67 vẫn gia tăng, các chính sách hỗ trợ chưa đồng bộ; quá trình xử lý nợ xấu có một số khó khăn, vướng mắc về khuôn khổ pháp lý.

**4.** **Lĩnh vực Công Thương**

Hệ thống hạ tầng thương mại được chú trọng phát triển, kết hợp hài hòa giữa hạ tầng thương mại truyền thống và hiện đại. Ký kết và triển khai hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (FTA). Việc triển khai chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa giai đoạn 2011 - 2020 đạt và vượt nhiều chỉ tiêu; xuất siêu 5 năm liên tiếp, nhất là trong bối cảnh đại dịch covid-19 tác động, 10 tháng đầu năm 2020 đã xuất siêu kỷ lục, đạt trên 18,7 tỷ USD. Hỗ trợ hiệu quả cho các doanh nghiệp trong nước xây dựng và phát triển thương hiệu, nâng cao năng lực cạnh tranh. Công tác quản lý thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, bán hàng đa cấp được tăng cường.

Việc xử lý các dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả thuộc ngành Công Thương được tập trung chỉ đạo, từng bước phân nhóm các dự án để xác định phương án xử lý cụ thể, khả thi, dứt điểm, bám sát chỉ đạo của Bộ Chính trị và theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: xử lý trên nguyên tắc đề cao tự chủ, tự quyết của doanh nghiệp, theo nguyên tắc, cơ chế thị trường, nhà nước không cấp thêm vốn vào dự án, hạn chế tối đa thiệt hại cho Nhà nước, quan tâm tới quyền của người lợi người lao động, an sinh - xã hội, môi trường và ổn định xã hội. Cụ thể: (**1**) Nếu tháo gỡ được vướng mắc về thuế suất GTGT 5% đối với phân bón (QH sẽ có ý kiến về dự thảo NQ về thuế GTGT phân bón tại kỳ họp này), bảo đảm sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp sản xuất phân bón trong nước và doanh nghiệp nhập khẩu thì sẽ tháo gỡ được cho các dự án DAP-1 Hải Phòng, DAP-2 Lào Cai, Đạm Ninh Bình và có thể đưa DAP-1 Hải Phòng ra khỏi danh sách 12 dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả trong thời gian tới; (**2**) Một số dự án đã tìm được đối tác hợp tác đầu tư hoặc đang có nhà đầu tư quan tâm mua lại tiếp tục đầu tư, hiện đang thương thảo với nhà đầu tư vào các dự án như: Nhà máy sản xuất sơ xợi Đình Vũ, Nhà máy gang thép Thái nguyên GĐ 2 và Dự án Thép Việt Trung. Về Dự án nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 có nhiều khó khăn, vướng mắc do có sai phạm trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng; cho đến nay đã hoàn thành xấp xỉ 86% khối lượng; Thường trực Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có những chỉ đạo, giao nhiệm vụ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tiếp tục triển khai, hoàn thành xây dựng nhà máy đưa vào vận hành trong năm 2021 - 2022 đảm bảo chất lượng và an toàn.

Công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện được triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 62 của Quốc hội. Từng bước đẩy mạnh xã hội hóa phát triển nguồn năng lượng tái tạo. Thúc đẩy doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ ngày càng được phát triển cả về số lượng và chất lượng.

Tuy nhiên, công tác quản lý thị trường còn bất cập. Việc xử lý các dự án, doanh nghiệp yếu kém ngành Công Thương có nhiều khó khăn, vướng mắc, chưa đúng kế hoạch. Một số bất cập giữa quy hoạch và đầu tư xây dựng nguồn và lưới điện còn chưa được xử lý triệt để. Quản lý quy hoạch và xây dựng thủy điện có nơi còn chưa chặt chẽ, còn có dự án thủy điện nhỏ có tác động đáng kể đến môi trường.

**5. Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn**

Hệ thống cơ chế, chính sách về nông nghiệp cơ bản được hoàn thiện, nhất là khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, phát triển hợp tác xã, liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, ưu đãi tín dụng, sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp, bảo hiểm nông nghiệp; rà soát, loại bỏ các loại phí, lệ phí không hợp lý. Đã thu hút được nhiều doanh nghiệp, tập đoàn lớn đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp; nhiều nhà máy chế biến lớn được xây dựng và đi vào hoạt động. Việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều kết quả quan trọng, vượt trước gần 02 năm so với kế hoạch Quốc hội giao, diện mạo nông thôn và đời sống người dân được nâng lên.

Bên cạnh kết quả đạt được, quá trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp còn chậm, nhiều yếu tố thiếu bền vững, đầu tư cho nông nghiệp còn thấp so với nhu cầu; việc đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất còn chậm. Kết quả xây dựng nông thôn mới của một số vùng còn thấp hơn so với mặt bằng chung của cả nước và vẫn còn chênh lệch khá lớn giữa các vùng, miền; môi trường nông thôn chưa thực sự chuyển biến rõ nét. Việc sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp tại một số địa phương vẫn còn chậm.

**6. Lĩnh vực Giao thông vận tải**

Đẩy nhanh đầu tư các dự án trọng điểm quốc gia như Đường cao tốc Bắc – Nam, Cảng hàng không quốc tế Long Thành, cải tạo và nâng cấp đường băng sân bay Nội Bài và Tân Sơn Nhất… Tập trung rà soát, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới hạ tầng giao thông, danh mục các dự án giao thông theo thứ tự ưu tiên đầu tư và bố trí nguồn lực thực hiện; hoàn thiện thể chế đầu tư theo hình thức PPP; nghiêm túc thực hiện chủ trương không đầu tư dự án BOT trên đường hiện hữu; rà soát tổng thể vị trí đặt trạm thu phí, chính sách miễn giảm giá dịch vụ sử dụng đường bộ; triển khai thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử không dừng.

Triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; tập trung xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông. Tình hình tai nạn giao thông trên toàn quốc từ năm 2016 đến nay đã giảm cả 03 tiêu chí.

Tuy nhiên, một số công trình giao thông trọng điểm vẫn còn chậm tiến độ; việc đầu tư, xây dựng phát triển vận tải công cộng chưa đáp ứng nhu cầu; tiến độ triển khai thu phí tự động không dừng chậm 02 năm so với Nghị quyết của Quốc hội; tình hình trật tự an toàn giao thông còn diễn biến phức tạp, còn một số địa phương chưa hoàn thành mục tiêu giảm tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí.

**7. Lĩnh vực Xây dựng**

Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách pháp luật về kiến trúc, quy hoạch xây dựng và quản lý phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị; quản lý đầu tư xây dựng nhà ở và thị trường bất động sản. Công tác tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng nông thôn, quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật được quan tâm và có chuyển biến tích cực. Công tác quản lý, kiểm soát phát triển đô thị đã được triển khai tốt hơn, từng bước đảm bảo phát triển đô thị hài hòa, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu. Các chương trình phát triển nhà ở trọng điểm theo Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đạt được nhiều kết quả tích cực, giúp cho hàng trăm ngàn hộ gia đình chính sách, người nghèo được cải thiện chỗ ở.

Tuy nhiên, chất lượng công tác lập, phê duyệt quy hoạch đô thị còn hạn chế; năng lực đội ngũ cán bộ thực thi còn yếu; cơ cấu hàng hóa bất động sản nhất là nhà ở tại các thành phố lớn chưa đáp ứng nhu cầu thị trường, phát triển nhà ở xã hội còn hạn chế; hệ thống pháp luật liên quan đến một số loại hình bất động sản mới (condotel, officetel,…) chưa đồng bộ.

**8. Lĩnh vực Tài nguyên và môi trường**

Hoàn thiện, nâng cao hiệu quả thực thi các chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường. Xử lý tốt sự cố môi trường tại các tỉnh miền Trung; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Luật Bảo vệ môi trường và triển khai quyết liệt nhiều giải pháp kiểm soát, khắc phục ô nhiễm môi trường.

Tuy nhiên, tình trạng ô nhiễm môi trường tại các đô thị, các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, nhất là tại các lưu vực sông, kênh, mương còn chậm được xử lý; ô nhiễm không khí tại các thành phố lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh còn diễn biến phức tạp. Công tác quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản, đất đai ở một số nơi hiệu quả chưa cao; vẫn còn tình trạng khai thác trái phép cát, sỏi lòng sông.

**9. Lĩnh vực Khoa học và công nghệ**

Chính sách pháp luật về khoa học công nghệ tiếp tục được hoàn thiện; cơ chế quản lý được đổi mới góp phần thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, nhiều doanh nghiệp chủ động đầu tư phát triển khoa học công nghệ. Tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế tăng từ 33,6% trong giai đoạn 2011 – 2015 lên 45,2% giai đoạn 2016 - 2020. Thị trường khoa học công nghệ từng bước hoàn thiện và phát triển. Chuyển giao, ứng dụng công nghệ cao, kết quả nghiên cứu khoa học được đẩy mạnh đã góp phần tái cấu trúc nông nghiệp theo hướng hiện đại, tăng giá trị xuất khẩu, đưa nước ta vào nhóm nước xuất khẩu hàng đầu thế giới về tôm, cá tra, cà phê, điều, hồ tiêu, gạo...

Tuy nhiên, còn một số cơ chế, chính sách ưu đãi về khoa học công nghệ chưa đồng bộ; chưa ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2045; liên kết giữa nghiên cứu với thị trường, giữa nhà khoa học với doanh nghiệp còn yếu; quy định về quỹ phát triển khoa học công nghệ của doanh nghiệp còn vướng mắc.

**10.** **Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo**

Đã ban hành Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa và các đề án có liên quan, bảo đảm đồng bộ các điều kiện về đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất. Chỉ đạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới; tổ chức biên soạn sách giáo khoa theo phương thức xã hội hóa; thẩm định, phê duyệt được 5 bộ sách giáo khoa lớp 1. Xếp hạng giáo dục Việt Nam tăng. Việc tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia cơ bản bảo đảm khách quan, công bằng, giảm áp lực và tốn kém, nhất là kỳ thi năm 2020 trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Việc dạy và học trực tuyến được đẩy mạnh, công tác bảo đảm, kiểm định chất lượng giáo dục đại học đạt kết quả tích cực.

Tuy nhiên, chưa tổ chức biên soạn được 01 bộ sách giáo khoa lớp 1 đầy đủ các môn học theo NQ 88 của Quốc hội; một số sách giáo khoa như cuốn Tiếng Việt lớp 1 của bộ sách Cánh Diều có nội dung chưa phù hợp, sai sót, cần phải chỉnh sửa bổ sung như Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đã phát biểu tại Hội trường. Chưa có cơ chế chính sách phù hợp để thu hút giáo viên về công tác tại các địa bàn khó khăn, vùng sâu vùng xa. Công tác quản lý về dạy thêm, học thêm còn bất cập.

**11. Lĩnh vực Văn hóa, thể thao và du lịch**

Hành lang pháp lý, cơ chế chính sách từng bước được hoàn thiện, tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động văn hóa phát triển. Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, ngăn chặn sự xuống cấp về đạo đức xã hội. Quan tâm đầu tư bảo tồn giá trị các di sản văn hóa, nhất là di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số. Triển khai các chiến lược, quy hoạch phát triển du lịch trong đó ưu tiên phát triển du lịch gắn với chiến lược phát triển kinh tế biển, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc, nhất là các dân tộc thiểu số. Du lịch Việt Nam duy trì được tốc độ tăng trưởng cao và liên tục trong giai đoạn 2016 - 2019, hạ tầng phục vụ du lịch phát triển, sản phẩm du lịch đa dạng, có thương hiệu. Riêng năm 2020 ngành du lịch đã bị ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19, cần được quan tâm hỗ trợ để phục hồi và phát triển.

Bên cạnh đó, công tác quản lý quy hoạch tại một số địa phương chưa chặt chẽ và hiệu quả; công tác quản lý điểm đến, quản lý chất lượng dịch vụ, đổi mới sản phẩm chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển; khai thác quá mức tài nguyên du lịch; một số loại hình di sản văn hóa phi vật thể có nguy cơ bị mai một.

**12.** **Lĩnh vực Y tế**

Đẩy mạnh xây dựng, mở rộng, củng cố hệ thống y tế cơ sở, từng bước giảm tải các bệnh viện tuyến trung ương. Tăng cường đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế. Đội ngũ cán bộ y tế được củng cố về chất lượng, số lượng (90% số xã có bác sỹ); chất lượng dịch vụ y tế, nhất là y tế dự phòng được nâng cao, đã ứng dụng nhiều kỹ thuật hiện đại trong khám, chữa bệnh; thủ tục khám, chữa bệnh được đơn giản hóa, liên thông kết quả xét nghiệm được triển khai. Tỷ lệ bảo hiểm y tế đạt 90,7%. Cơ bản hoàn thiện cơ chế quản lý đồng bộ về an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm được phát hiện, xử lý kịp thời. Công tác phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19 đạt nhiều kết quả nổi bật, được nhân dân và quốc tế ghi nhận, đánh giá cao.

Tuy nhiên, chất lượng y tế còn chưa đồng đều giữa các tuyến, các vùng miền; việc quản lý, quản trị các cơ sở y tế, đặc biệt là cơ sở y tế lớn còn xảy ra một số vụ việc tiêu cực (như mua sắm vật tư, trang thiết bị y tế); tình trạng quá tải bệnh viện tuyến trung ương chưa được giải quyết dứt điểm; nguy cơ mất vệ sinh an toàn thực phẩm do tập quán, sản xuất, mua bán, tiêu dùng nhỏ lẻ vẫn cao.

**13. Lĩnh vực Lao động, thương binh và xã hội**

Đã chỉ đạo rà soát, sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cho phép thành lập cơ sở có vốn đầu tư nước ngoài; thực hiện nhiều hoạt động gắn kết với doanh nghiệp, nâng cao kỹ năng cho người lao động. Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo nhu cầu, tăng cường kết nối cung - cầu lao động. Quy mô, chất lượng nguồn nhân lực được mở rộng và từng bước cải thiện, nhân lực chất lượng cao tăng cả về số lượng và chất lượng. Trong 5 năm qua đã giải quyết việc làm được cho trên 7,5 triệu lao động, trong đó lao động thanh niên chiếm khoảng 60%. Hỗ trợ tạo việc làm tăng gấp 3 lần so với giai đoạn trước. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em được quan tâm.

Tuy nhiên, cơ cấu đào tạo nghề chưa theo kịp thị trường lao động và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tỷ lệ thất nghiệp trong thanh niên còn cao. Bạo lực và xâm hại trẻ em ở một số nơi chưa được ngăn chặn và xử lý kịp thời. Kết quả tập trung cai nghiện ma túy còn hạn chế.

**14. Lĩnh vực Thông tin và truyền thông**

Rà soát, hoàn thiện quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng; xây dựng cơ chế, chính sách cho phát triển viễn thông. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật được tăng cường chia sẻ, sử dụng chung. Thị trường viễn thông đạt mức tăng trưởng cao; dịch vụ viễn thông được phát triển mạnh mẽ, đa dạng hóa, nhiều công nghệ mới được áp dụng; mạng 5G đã được cấp giấy phép thử nghiệm thương mại cho Viettel và MobiFone. Công tác bảo đảm an ninh, an toàn viễn thông, thông tin mạng được tăng cường.

Một số hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia quan trọng bước đầu đã phát huy hiệu quả, tạo nền tảng xây dựng Chính phủ điện tử và chuyển đổi số như Hệ thống báo cáo quốc gia, Hệ thống thông tin họp, xử lý công việc của Chính phủ, Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh. Trục liên thông văn bản quốc gia đã tạo chuyển biến trong việc sử dụng, gửi, nhận văn bản điện tử, đến nay đã có trên 3,3 triệu văn bản điện tử. Sau 9 tháng vận hành, Cổng dịch vụ công quốc gia đã tích hợp 2.200 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với 84 triệu lượt người truy cập và 23 triệu hồ sơ được đồng bộ.

Tuy nhiên, tình trạng thông tin xấu độc trên mạng xã hội, Internet, thuê bao ảo, tin nhắn rác chưa được xử lý triệt để. Các cơ sở dữ liệu quốc gia đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện, tiến độ triển khai chậm. Việc kết nối, chia sẻ, tích hợp các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quốc gia còn hạn chế. Số lượng dịch vụ công trực tuyến chưa cao, nhiều địa phương chưa chú trọng cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử.

**15. Lĩnh vực Nội vụ**

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đã chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, khắc phục tình trạng cắt khúc, chồng chéo hoặc bỏ trống nhiệm vụ, bảo đảm liên thông, đồng bộ, thống nhất, đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước. Ban hành các tiêu chí thành lập tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời, tăng cường cơ chế tự chủ nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Xây dựng, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền đô thị tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan; thực hiện chế độ hợp đồng làm việc có thời hạn đối với viên chức; cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động gắn với tinh gọn bộ máy và tinh giản biên chế. Công tác tinh giản biên chế đã bám sát lộ trình, đã giảm 334.548 biên chế do Chính phủ quản lý; bảo đảm đến năm 2021 tinh giản tối thiểu 10% biên chế so với năm 2015 theo Nghị quyết số 39 của Bộ Chính trị.

Bên cạnh kết quả đạt được, việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy cơ quan chuyên môn ở một số địa phương vẫn chưa như mong muốn, tổ chức bộ máy chưa tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả chưa cao. Việc thực hiện cơ chế tự chủ của một số đơn vị sự nghiệp công lập còn chậm.

**16. Lĩnh vực Tư pháp**

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được triển khai nghiêm túc, chất lượng soạn thảo, thẩm định, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật được nâng cao. Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết có nhiều chuyển biến rõ rệt, cơ bản khắc phục tình trạng nợ đọng văn bản. Chất lượng giải quyết khiếu kiện, tranh chấp quốc tế được nâng lên. Công tác thi hành án dân sự có chuyển biến rõ nét. Hoạt động giải quyết bồi thường nhà nước được thực hiện nghiêm túc, đúng luật. Công tác thi hành các bản án, quyết định hành chính được quan tâm.

Tuy nhiên, vẫn còn một số luật thuộc danh mục triển khai thi hành Hiến pháp 2013 chưa được trình Quốc hội. Chất lượng một số văn bản quy phạm pháp luật chưa cao. Việc phân tích, đánh giá tác động của chính sách chưa được chú trọng đúng mức. Tỷ lệ Chủ tịch UBND, người đại diện UBND không tham gia đối thoại, không tham gia phiên tòa hành chính còn cao.

**17.** **Lĩnh vực An ninh, trật tự, an toàn xã hội**

Tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng ngừa, phát hiện, nâng cao chất lượng điều tra, xử lý tội phạm, phòng ngừa oan sai. Nhiều vụ việc, vụ án kinh tế, tham nhũng nghiêm trọng, kể cả những vụ việc tồn tại từ nhiều năm trước đã được phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật.

Chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm: Ma túy, xâm hại trẻ em, hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, “tín dụng đen”, mua bán người, sử dụng công nghệ cao, lừa đảo chiếm đoạt tài sản…; tiếp tục triển khai cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm ma túy trên các tuyến, địa bàn trọng điểm. Công tác phòng, chống oan sai trong hoạt động điều tra hình sự được quan tâm. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

Tuy thời gian thực hiện Nghị quyết của Quốc hội đến nay chưa nhiều nhưng với các giải pháp bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy được thực hiện đồng bộ, quyết liệt, nhờ đó đã giảm cả về số vụ, số người chết và tài sản thiệt hại do cháy, nổ.

Tuy nhiên, tại một số địa bàn còn tiềm ẩn điểm nóng, phức tạp về an ninh trật tự; số vụ phạm pháp hình sự vẫn có chiều hướng gia tăng; tội phạm ma túy vẫn diễn biến phức tạp; tội phạm chống người thi hành công vụ tăng; công tác quản lý người nghiện ma túy còn bất cập.

**18. Lĩnh vực Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

Chính phủ đã xác định công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, đã dành thời gian thích đáng để chỉ đạo giải quyết. Tình hình khiến nại, tố cáo và công tác tác giải quyết khiếu nại, tố cáo chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả quan trọng. Số vụ việc và số đoàn đông người giảm; chất lượng, hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo được nâng lên; tập trung rà soát, đã giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc phức tạp, kéo dài, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của công dân, góp phần giữ vững ổn định tình hình chính trị - xã hội và củng cố lòng tin của nhân dân với chính quyền.

Công tác phòng, chống tham nhũng được Chính phủ chỉ đạo quyết liệt, đã thực hiện nhiều nhiệm vụ theo chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống tham nhũng; đã tiến hành thanh tra và kết luận nhiều vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, trong đó có một số vụ việc rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, mang tính đột phá trong đấu tranh xử lý tham nhũng; kiến nghị xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân vi phạm, thu hồi nhiều tiền, tài sản, đất đai có giá trị lớn. Tập trung hoàn thiện thể chế về phòng, chống tham nhũng, xây dựng trình Quốc hội khóa XIV thông qua Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) tại Kỳ họp thứ 6; ban hành Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 về tăng cường, ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng “tham nhũng vặt”; chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các ngành, các cấp thực hiện các giải pháp phòng, chống tham nhũng.

Tuy nhiên, còn một số bộ, ngành, địa phương chưa quan tâm đúng mức đến công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; chưa thực hiện đầy đủ, nghiêm túc lịch tiếp công dân định kỳ, chưa gắn việc tiếp công dân với đối thoại giải quyết khiếu nại, tố cáo. Việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng chưa tương xứng với tình hình thực tế.

**19. Công tác giải quyết tình hình di cư tự do**

Tình trạng dân di cư tự do từ các tỉnh phía Bắc vào Tây Nguyên đã giảm mạnh trong những năm gần đây, cả giai đoạn 2015 - 2020 chỉ còn 3.307 hộ di cư tự do *(Miền núi phía Bắc là 1.267 hộ và Tây Nguyên là 2.040 hộ)*, giảm trên 10 lần so với giai đoạn trước. Nhiều huyện, xã ở các tỉnh Tây Nguyên trước đây là các điểm nóng về dân di cư tự do thì vài năm trở lại đây đã không còn dân di cư mới đến.

Tuy nhiên, nguồn vốn được bố trí còn hạn chế, nhiều dự án dở dang, chưa hoàn thành; người dân thiếu đất sản xuất, đời sống còn nhiều khó khăn; vẫn còn nhiều hộ dân di cư tự do chưa có chỗ ở ổn định theo quy hoạch ở nơi đến.

*Kính thưa Quốc hội,*

*Thời gian qua, Chính phủ, các Bộ, ngành đã nghiêm túc triển khai các Nghị quyết của Quốc hội và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Nhiều việc đã hoàn thành, cơ bản hoàn thành; một số việc mang tính chất thường xuyên, lâu dài, đang được triển khai tích cực và cũng có những việc triển khai còn chậm, chưa đạt yêu cầu đề ra do có bất cập trong cơ chế, chính sách, việc triển khai chưa quyết liệt, chưa đồng bộ, thiếu nguồn lực cần thiết và cần có thời gian. Chính phủ sẽ tập trung chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương nỗ lực hơn nữa, tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội trong thời gian tới, nhất là những nội dung còn hạn chế, yếu kém. Chính phủ xin báo cáo và luôn lắng nghe, tiếp thu ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội.*

*Xin trân trọng cám ơn Quốc hội./.*